TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2019/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 25 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2019/TLST-HN&GĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 giữa:

- Chị **Lò Thị D**, sinh năm 1994.

Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã M, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

Hiện đang trú tại: Bản K, xã Q, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Anh **Nùng Văn T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị D và anh Nùng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Lò Thị D và anh Nùng Văn T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Giao cháu Nùng Quốc C, sinh ngày 12/04/2013 cho anh Nùng Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị Lò Thị D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng)/ tháng. Phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2019.

Chị Lò Thị D có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở và

có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Anh Nùng Văn T cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Lò Thị D thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: : Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Anh Nùng Văn T và chị Lò Thị D được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn. Chị Lò Thị D được miễn án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Điện Biên;*
- *VKSND huyện Tuần Giáo;*
- *Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo;*
- *Lưu hồ sơ;*

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Tuấn